**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN 9**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Tiếng Việt** | **2,0** |
|  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| **D** | **A** | **B** | **C** | **D** | **B** | **C** | **B** |

*Mỗi câu trả lời đúng cho 0,25 điểm**Trả lời sai hoặc có nhiều hơn 1 đáp án hoặc không trả lời: 0 điểm* |  |
| **II** |  | **Đọc hiểu văn bản** | **2,0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | 0,5 |
| **2** | Hậu quả của việc *không hành động:*- Khiến con người càng trở nên lười biếng, càng trở nên không có động lực, thậm chí còn hủy hoại bản thân.- Khiến con người chần chừ, tiếp đến sẽ trở thành một áp lực vô hình đối với bạn, thậm chí là cưỡng ép bạn, khống chế bạn, khiến bạn cảm thấy cuộc sống thật vô vọng, làm tiêu tan ý chí phấn đấu của bạn, đập vụn mọi niềm tin của bạn.**Lưu ý:** *Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng cần nêu đúng nội dung.* | 0,250,25 |
| **2** | Câu *Nỗ lực luôn đòi hỏi chúng ta bắt tay vào làm* được hiểu là:- *Nỗ lực* là sự cố gắng, gắng sức để nâng cao năng lực, vị thế của bản thân. - Câu nói khẳng định: Sự cố gắng, nỗ lực của mỗi người chỉ có ý nghĩa thực sự khi gắn liền với việc làm, hành động **Lưu ý:** *Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng cần nêu đúng bản chất vấn đề.* *+ Trả lời 2 ý thuyết phục: 0,75 điểm**+ Trả lời được 1 ý thuyết phục hoặc chạm 2 ý: 0,5 điểm**+ Trả lời chạm 1 ý: 0,25 điểm**+ Trả lời sai, không trả lời: 0 điểm.* | 0,75 |
| **3** | Hãy rút ra thông điệp có ý nghĩa nhất cho bản thân từ đoạn trích trên? Lí giải vì sao?- Nêu thông điệp có ý nghĩa nhất với bản thân: *(0,25 điểm)*HS có thể lựa chọn thông điệp riêng của mình, nhưng phải bám sát vào nội dung của văn bản, sau đây là một số gợi ý:+ Nói phải đi đôi với làm.+ Sống là phải hành động.+ Việc hôm nay chớ để ngày mai…- Lí giải hợp lí: *(0,5 điểm)*Ví dụ: Nói phải đi đôi với làm. Vì:+ Lời nói chỉ có giá trị và tạo được niềm tin cho mọi người khi gắn với hành động, việc làm cụ thể.+ Đồng thời giúp ta nắm chắc kiến thức hơn, nhớ lâu hơn và hiểu sâu hơn những kiến thức được học trong cuộc sống.**Lưu ý:** *+ Lí giải hợp lí, thuyết phục: cho 0,5 điểm**+ Lí giải chung chung: cho 0,25 điểm**+ Lí giải không phù hợp hoặc không lí giải: 0 điểm* | 0,75 |
| **III** | **Làm văn** | **6,0** |
| **1** | Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu hãy viết 01 đoạn văn *(từ 12 đến 15 câu)* bày tỏ suy nghĩ của em về ***vai trò của sự nỗ lực.*** | **1,5** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và yêu cầu về dung lượng* | *0,25* |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận* vai trò của sự nỗ lực. | *0,25* |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận: Bày tỏ suy nghĩ về vấn đề bằng lập luận chặt chẽ với lí lẽ, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục. Dưới đây là một hướng triển khai:- Nỗ lực giúp con người có suy nghĩ tích cực, vững vàng, can đảm, mạnh mẽ, dám đương đầu vượt qua mọi khó khăn, thử thách.- Giúp con người phát huy năng lực của bản thân, từ đó dễ dàng đạt được thành công; luôn được mọi người yêu mến, kính trọng...- Sự nỗ lực của mỗi cá nhân sẽ góp phần tạo ra một xã hội phát triển, tiến bộ.... | 0,75 |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt; có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề. | 0,25 |
| **Cách cho điểm:***-* ***Điểm 1,25 -> 1,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên, có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu.**-* ***Điểm 0,75 -> 1,0:*** *Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.* ***- Điểm 0,25 -> 0,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả.**-* ***Điểm 0****: Không làm hoặc lạc đề.* |  |
| **2** | Cảm nhận của em về vẻ đẹp của mùa xuân đất nước và con người qua các khổ thơ của bài *Mùa xuân nho nhỏ* | **4,5** |
| **\*Yêu cầu chung**: Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về phân tích đoạn thơ. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
| **\*Yêu cầu cụ thể:** |  |
| a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận gồm 3 phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Cảm nhận của em về vẻ đẹp của mùa xuân đất nước và con người qua các khổ thơ. | 0,25 |
| c. *Triển khai vấn đề nghị luận* thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, có sức thuyết phục. Dưới đây là một hướng triển khai: | **3,5** |
| \*Giới thiệu khái quát về tác giả Thanh Hải, tác phẩm *Mùa xuân nho nhỏ* | 0,25 |
| ***\*******Vẻ đẹp của mùa xuân đất nước*** + Hình ảnh sống động: *dòng sông, bông hoa, bầu trời cao rộng;*+ Âm thanh ngọt ngào, trong trẻo:*Tiếng hót chim chiền chiện;*+ Màu sắc tươi tắn*: xanh (dòng sông), tím biếc ( bông hoa)*=> Bức tranh thiên nhiên thơ mộng, tươi tắn, căng tràn sức sống, mang đậm phong vị xứ Huế.***- Cảm xúc của chủ thể trữ tình trước mùa xuân đất nước:***+ Say sưa, ngây ngất trước mùa xuân tự nhiên ban tặng: *Từng giọt long lanh rơi/tôi đưa tay tôi hứng;*+ Tự hào, hãnh diện trong suy ngẫm về lịch sử đất nước:++ Bề dày lịch sử dựng nước, giữ nước *(bốn ngàn năm):* trải qua những cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại, công cuộc khai hoang mở đất... *(vất vả và gian lao)*++ Dân tộc có ý chí kiên cường, hiên ngang, bất khuất *(Đất nước như vì sao/Cứ đi lên phía trước)****- Vẻ đẹp của con người***+ Tâm hồn tinh tế, nhạy cảm: mở rộng lòng cảm nhận vẻ đẹp bức tranh xuân;+ Khát vọng, ước nguyện chân thành, tha thiết: *làm con chim hót/làm một cành hoa/nhập vào hòa ca/nốt trầm xao xuyến* → ước nguyện nhỏ bé, khiêm nhường nhưng thể hiện ý thức sống tích cực: sống gắn liền cống hiến...+ Tình yêu quê hương, tình yêu cuộc sống, tâm hồn lạc quan: nằm trên giường bệnh nhưng vẫn vui với mùa xuân đất nước mang trong mình lẽ sống đẹp.***- Đánh giá chung:*** - Sử dụng từ ngữ, hình ảnh, thể thơ gợi hình, biểu cảm:+ Từ hô- gọi: *ơi, chi*→ ngọt ngào, quen thuộc của người dân xứ Huế;+ Từ nhấn mạnh ý: *cứ* → khí thế đi lên, niềm tin tưởng; *nhập*→ khát vọng hóa thân+ Hình ảnh: con chim, bông hoa, nốt trầm → sinh động biểu tượng cho mùa xuân, tình yêu.- Nghệ thuật phối màu trong hội họa (bức tranh xuân): Sắc xanh/tím biếc → nét đặc trưng xứ Huế mộng mơ.- Thể thơ 5 chữ mang âm hưởng dân ca.- Sử dụng các biện pháp tu từ: đảo ngữ, ẩn dụ, điệp ngữ...- Đoạn thơ thể hiện bức tranh thiên nhiên sống động, tươi tắn, con người yêu đời yêu cuộc sống tha thiết, luôn giữ tư thế chủ động gắn bó với cuộc đời; khát khao sống, khát khao cống hiến.- Nghị lực sống, ý thức sống đáng trân trọng, ngưỡng mộ của nhà thơ thanh Hải. | **1,0****0,75****1,0****0,5** |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.  | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0,25 |
| **Cách cho điểm:*****- Điểm từ 4,0 -> 4,5****: Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.* ***- Điểm từ 3,0 -> 3,75****: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích tác phẩm chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.****- Điểm 2,0 -> 2,75****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân tích định hướng tác phẩm; chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.****- Điểm dưới 1,75****: Chưa hiểu đúng đề, phân tích tác phẩm một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.**-* ***Điểm 0****: Không làm bài hoặc lạc đề.***Lưu ý:** ***Giám khảo cân nhắc trong tổng thể bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm.*** |  |

**Lưu ý chung:**

 **-** Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

 - Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-------------HẾT----------